

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện Tín

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM XÃ THIỆN TÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/BYT ngày 23/6/2025 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định phân công nhiệm vụ và phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 14/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2012 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thiện Tín về việc thành lập Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện Tín;

Theo đề nghị của phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 31/TTr-VHXH ngày 18 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện Tín và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện Tín.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng các Phòng Văn hóa - Xã hội, Kinh tế; thành viên Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện

Tín; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhậm:

- Nhu Điều 3;
- Trung tâm Y tế Nghĩa Hành;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban chỉ đạo VSATTP xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Văn Duân**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện Tín
(*Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày /8/2025
của Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thiện Tín*)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) quy trình giải quyết công việc và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với: Các thành viên Ban Chỉ đạo, các phòng, ban, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chế độ làm việc

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Trưởng ban là người quyết định cuối cùng đối với các vấn đề của Ban Chỉ đạo; Phó Trưởng ban được quyết định một số vấn đề cụ thể theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban; các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động tham mưu cho Ban Chỉ đạo chỉ đạo cơ quan chức năng triển khai các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ về an toàn thực phẩm.

3. Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết; có thể phân công, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, trường hợp không thể tham dự, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và ủy quyền cho người đại diện cơ quan, đơn vị dự họp.

Chương II

NỘI DUNG VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 3. Nội dung quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm đặc thù trên địa bàn xã.

2. Phân công, ủy quyền thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã; quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

3. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức và pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, vận động việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn; nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, ý thức chấp hành pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm, ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng, ý thức của người tiêu dùng thực phẩm.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm.

5. Thực hiện đúng, đầy đủ công tác thông tin, báo cáo về an toàn thực phẩm.

Điều 4. Nguyên tắc phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

1. Trên cơ sở các quy định của Luật An toàn thực phẩm và bảo đảm phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Việc phân công phải rõ ràng, tránh chồng chéo, bỏ sót và ảnh hưởng đến hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, ngành trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

4. Bảo đảm việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

5. Bảo đảm nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh thì chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

6. Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý.

7. Đối với cơ sở không thực hiện công đoạn sản xuất nhưng kinh doanh nhiều loại sản phẩm, thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên do ngành Công Thương quản lý.

8. Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính.

9. Cơ quan nào quản lý cơ sở sản xuất sẽ chịu trách nhiệm tiếp nhận bản tự công bố các sản phẩm của cơ sở.

10. Trong quá trình quản lý, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, giao thời chưa phân định rõ ràng, Trạm Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành liên quan bàn bạc, thống nhất giải pháp để tham mưu Ban Chỉ đạo xã.

Chương III

PHÂN CÔNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 5. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Giúp UBND xã chỉ đạo, quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn xã, có trách nhiệm:

a) Tổ chức, điều hành, chỉ đạo các hoạt động quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

b) Chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, các bộ, ngành; UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành về an toàn thực phẩm.

c) Chỉ đạo triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu, các kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học cơ sở ... trên địa bàn xã; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm định kỳ hàng năm theo quy định.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu UBND xã ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực ngành quản lý về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương.

Điều 6. Trưởng Ban Chỉ đạo

- Chỉ đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp Ban Chỉ đạo.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên, ủy quyền cho Phó trưởng Ban Chỉ đạo hoặc thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo tổ chức các đoàn làm việc, đôn đốc các phòng, ban ngành trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình; trường hợp có tính chất quan trọng, cấp bách, trực tiếp chỉ đạo xử lý một số công việc đã phân công cho Thành viên Ban Chỉ đạo.

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Phó trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội thường trực Ban Chỉ đạo

1. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm hàng năm trình UBND xã phê duyệt; tham mưu UBND xã ban hành chính sách, quy hoạch, kế

hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; tham mưu UBND xã phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã; tổng hợp, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm xã.

2. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm quy định tại Khoản 4 Điều 37 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân công, phân cấp.

3. Đảm bảo công tác an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện được tổ chức trên địa bàn xã.

4. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

5. Chủ trì, tham mưu UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành; thành viên của Đoàn kiểm tra bao gồm các phòng, ban, ngành: Văn hóa – Xã hội, Kinh tế, Công an, Trạm Y tế; UBMTTQVN xã và các cơ quan, đơn vị liên quan; Đoàn kiểm tra có trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và tham mưu UBND xã xử lý vi phạm.

6. Thực hiện công tác phối hợp với: Phòng kinh tế để quản lý an toàn thực phẩm tại các chợ trong việc kinh doanh thực phẩm tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về dịch vụ ăn uống.

Điều 8. Phó trưởng Phòng Kinh tế

1. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm sau khi được UBND tỉnh phân công, phân cấp đối với các cơ sở thực phẩm quy định tại Khoản 3,4 và 7 Điều 38, Khoản 3 Điều 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

2. Phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

3. Thực hiện việc cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý đối với các cơ sở thực phẩm quy định tại Khoản 3 Điều 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

4. Kiểm gia, sám sát, tham mưu UBND xã xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Báo cáo định kỳ, đột xuất công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo lĩnh vực được phân công cho UBND xã.

6. Thực hiện công tác phối hợp với:

- Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của xã kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Trạm Y tế để điều tra, truy xuất nguồn gốc và xử lý, khắc phục khi xảy ra ngộ độc thực phẩm; cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ liên quan tới nguồn gốc thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc thực phẩm khi có yêu cầu.

7. Quản lý an toàn thực phẩm tại các chợ trong việc kinh doanh thực phẩm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

Điều 9. Các Trưởng Trạm Y tế trên địa bàn xã

1. Phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch đảm bảo ATTP hàng năm để trình UBND xã phê duyệt; phối hợp với Trung tâm Y tế Nghĩa Hành tham mưu UBND xã ban hành các quy định, kế hoạch và các văn bản về ATTP thuộc lĩnh vực được phân công quản lý. Tổng hợp, báo cáo UBND xã và các cơ quan cấp trên về tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định.

2. Báo cáo cấp thẩm quyền định kỳ hoặc đột xuất các hoạt động đảm bảo ATTP và công tác kiểm tra trên địa bàn xã.

3. Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm của xã kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

4. Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội thực hiện kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm đối với các điểm tham quan, du lịch, lễ hội, hội nghị trên địa bàn xã tổ chức.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan điều tra, khắc phục, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc. Đề xuất các cơ quan liên quan có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ thông tin liên quan tới nguồn gốc thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc thực phẩm.

Điều 10. Phó trưởng Công an xã

1. Sử dụng đồng bộ, hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Phối hợp với các phòng chức năng của xã, các Trạm Y tế xã, các đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm, xử lý các đối tượng sản xuất, vận chuyển các mặt hàng thực phẩm giả, kém chất lượng, thực phẩm cầm sản xuất, nhập khẩu và lưu hành trên địa bàn, cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm.

Điều 11. Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

1. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền; nội dung tuyên truyền về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhằm giáo dục, từng bước nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc thực hành các quy định của nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Phối hợp với các Trạm Y tế xã viết bài, đưa tin đảm bảo thông tin chính xác, tăng thời lượng phát sóng phục vụ công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

3. Thường xuyên tuyên truyền về an toàn thực phẩm nhằm từng bước tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc thực hành các quy định của nhà nước về an toàn thực phẩm.

Điều 12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

Theo chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện và giám sát việc thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm; huy động đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động về an toàn thực phẩm.

Điều 13. Thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và cùng Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.
2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do Ban Chỉ đạo mời hoặc phân công.
3. Đề xuất khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích; kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Chương IV

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 14. Phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

1. Phòng Văn hóa – Xã hội và Phòng Kinh tế phối hợp tổ chức quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo phân cấp quản lý; phối hợp thực hiện chương trình giám sát, phòng ngừa và ngăn chặn sự cố an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan được phân công quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn xã, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa – Xã hội và Phòng Kinh tế trong việc thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước để bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

3. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, ngành y tế chịu trách nhiệm tổ chức cấp cứu, điều trị kịp thời cho người bị ngộ độc thực phẩm; điều tra tìm nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm để cảnh báo cho cộng đồng. Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chuyên môn có trách nhiệm cung cấp hồ sơ thông tin liên quan tới nguồn gốc thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với ngành chức năng điều tra nguyên nhân và giám sát điều tra căn nguyên, tiến hành truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc.

Điều 15. Phối hợp trong kiểm tra về an toàn thực phẩm

1. Phòng Văn hóa – Xã hội, Phòng Kinh tế phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã, Ban Chỉ đạo xã về kế hoạch kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm hàng năm và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Khi phát hiện sản phẩm, thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý vi phạm và có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng, Phòng Văn hóa – Xã hội, Phòng Kinh tế đề nghị các cơ quan, đơn vị đã được phân công quản lý tiến hành kiểm tra, xử lý; nếu kiến nghị đó không được chấp thuận thì chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng thực hiện việc kiểm tra, kết luận và tham mưu UBND xã, Ban Chỉ đạo xã xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Đối với vụ việc phức tạp liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều ngành, khi có sự khác biệt trong kết luận kiểm tra của các phòng, ban, ngành cùng quản lý lĩnh vực an toàn thực phẩm thì phối hợp liên ngành kiểm tra lại, kiểm tra tính chính xác, trung thực, khách quan để thống nhất kết luận, xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một năm một lần vào cuối năm, tổng kết thực hiện nhiệm vụ trong năm và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm sau.

2. Khi có nhiệm vụ mới, tình huống đột xuất, khẩn cấp phát sinh hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng ban quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng ban quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp.

3. Họp đột xuất chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố khi xảy ra ngộ độc thực phẩm: Căn cứ tình hình, diễn biến sự cố, thành viên Ban Chỉ đạo trong phạm vi quản lý nhà nước được phân công chủ trì tham mưu, đề xuất họp Ban Chỉ đạo; chỉ đạo cơ quan thuộc quyền chuẩn bị nội dung, chương trình, các điều kiện bảo đảm họp Ban Chỉ đạo, tổng hợp vấn đề cần thảo luận của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì chuẩn bị nội dung liên quan đến lĩnh vực được phân công; phối hợp với phòng, ban, liên quan chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và phục vụ cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo.

Điều 17. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Báo cáo hàng tháng, quý: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình trong phạm vi lĩnh vực được phân công tham mưu Ban Chỉ đạo báo cáo theo quy định.

2. Báo cáo nhanh: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình sự cố diễn biến phức tạp, nghiêm trọng liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của

ngành; thường xuyên cập nhật và báo cáo Ban Chỉ đạo cho đến khi kết thúc công tác khắc phục hậu quả.

3. Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề: Theo yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan báo cáo thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành mình theo quy định.

4. Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng báo cáo; thời gian chốt số liệu 6 tháng đầu năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo; thời gian chốt số liệu 6 tháng cuối năm được tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo; thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ hàng năm tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

Điều 18. Khen thưởng

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích tốt, tiêu biểu trong việc triển khai thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt các quy định, quy chế trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 19. Xử lý vi phạm

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Các phòng, ban, đơn vị tham mưu quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và các cơ quan chuyên môn thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo Quy chế này và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ cho UBND xã, Ban Chỉ đạo xã.

2. Trong quá trình thực hiện, có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các phòng, ban ngành, cơ quan đơn vị gửi báo cáo về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo, tổng hợp, trình Trưởng ban xem xét, quyết định./.
